

Bản án số: 218/2026/HSST

Ngày: 22-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc và Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hà Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2026/TLST-HS ngày 17/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2026/QĐXXST-HS ngày 05/5/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 22/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: LÊ ANH A (tên gọi khác: Không), sinh năm 1962; nơi thường trú: Số X phố L, phường H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/7; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1992; tiền sự: Không; tiền án: 02, cụ thể: (1) Bản án hình sự phúc thẩm ngày 18/3/1996, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 01 năm tù về tội: Đánh bạc và 02 năm tù về tội Gá bạc, tổng hợp hình phạt 03 năm tù, phạt tiền 1.000.000 đồng (Bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền); (2) Bản án số 563 ngày 25/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 10/4/2023.

Nhân thân khác: (1) Bản án số 36 ngày 04/3/1983, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thách 24 tháng về tội: Trộm cắp tài sản riêng của công dân; (2) Bản án số 54 ngày 11/4/1985, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 36 ngày 04/3/1983 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, xử phạt 20 tháng tù; (3) Bản án số 84 ngày 08/7/2004, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 23/9/2025, chuyển tạm giam ngày 02/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an T4. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: BẠCH ĐĂNG H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994; nơi thường trú: Phòng XxX V, phường Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh;

tôn giáo: Không; con ông Bạch Đăng S (đã chết) và bà Nguyễn Thu H1; vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 23/9/2025, chuyển tạm giam ngày 02/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an T4. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **ĐẶNG VIỆT C** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993; nơi thường trú: Khu X, xã H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng C1 (đã chết); vợ là Chu Thị Hải H2 và 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: (1) Bản án số 40 ngày 29/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; (2) Bản án số 04 ngày 30/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản có theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/9/2025, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố, bắt tạm giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Phân trại tạm giam B - Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Quỳnh H3, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ X, Hà Nội (có mặt).

- Anh Lê Anh T1, sinh năm: 1992; địa chỉ: Số X, T, phường H, thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h45' ngày 23/09/2025, Lê Anh A đang ở nhà tại phòng B H khu đô thị V, phường V, Hà Nội thì Bạch Đăng H4 (sinh năm 1994; nơi thường trú: P, phường Đ, thành phố Hà Nội) gọi điện cho A bảo sang chơi, A đồng ý. Nguyễn Quỳnh H3 (Sinh năm: 1985; nơi ở: P x tòa đơn nguyên X, X khu đô thị V, phường V, TP Hà Nội) điện cho A nói cùng Đặng Việt C (sinh năm 1993; nơi thường trú: Khu D, xã H, tỉnh Phú Thọ) mang quả sầu riêng cho A đến để ăn. Sau đó H1, C, đến nhà A trước rồi ngồi ăn cơm, khoảng 15 phút sau H cũng đến nhà A. Sau khi ăn cơm xong, A rủ H1, C, H vào trong phòng để sử dụng ma túy, cả ba đồng ý. Trước đó, A vào phòng lấy một ít ma túy đá và viên nén màu hồng (ma túy hồng phiến) để trên sàn nhà và tẩu hút ma túy tự tạo. A ở ngoài bếp làm kem xoài. C, H và H1 vào trong phòng ngủ trước, H lấy tẩu hút tự tạo để ở gần góc phòng cầm ra, C lấy ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến trong hộp sắt ra, nghiền nhỏ cho vào Coóng. C dùng bật lửa đốt ma túy, tự hút 2,3 hơi và châm lửa đốt ma túy và đưa tẩu cho H hút 2, 3 hơi. Sau đó, C tiếp tục châm lửa đốt ma túy và đưa tẩu cho H1 hút 2, 3 hơi. Khi hết ma túy trong Coóng, C tiếp tục lấy 01 viên hồng phiến cho H nghiền nhỏ đổ vào Coóng. Khi A làm kem xong đi vào phòng ngồi cạnh H5 H cầm bật lửa đốt ma túy và đưa tẩu hút cho A hút 2, 3 hơi. Khi A

hút xong, H tự châm và hút rồi châm cho C hút 3, 4 hơi. Khi C hút xong, H tiếp tục châm cho H1 hút. Cứ như vậy bốn người hút khoảng 4 đến 5 lần. Sau đó, C bảo với mọi người có việc bận và đi ra ngoài. Đến 15h00 ngày 23/9/2025, Công an phường V, Hà Nội tiến hành kiểm hành chính căn hộ XX khu đô thị V phát hiện bắt quả tang, thu giữ: trong phòng ngủ của Lê Anh A: Trên mặt sàn gỗ gồm: 01 một túi ni lông màu trắng chứa tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông màu trắng chứa 03 viên nén màu hồng, 01 bộ tẩu hút tự tạo. Trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo gồm: 01 túi ni lông bên trong có 01 túi ni lông màu hồng chứa 24 viên nén màu hồng, 01 túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông bên trong chứa 02 viên nén màu xám, 01 túi ni lông bên trong chứa 04 viên nén màu hồng. Tại chỗ, Lê Anh A thừa nhận đang sử dụng ma túy cùng H1, H và C tại phòng ngủ của mình và toàn bộ số ma túy thu giữ nêu trên là của Anh mua về để sử dụng cho bản thân. Tại cơ quan điều tra các Lê Anh A, Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi đã thực hiện.

- Tại bản Kết luận giám định số 6442/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng K kết luận: *Thu giữ tại nền nhà*: 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 3,524 gam là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,037 gam); 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,273 gam đều là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,091 gam); 01 bộ tẩu hút dính ma túy Methamphetamine. *Thu giữ tại túi áo khoác trong tủ quần áo*: 01 túi ni lông màu hồng bên trong có 28 viên nén màu hồng và 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,650 gam đều là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,387 gam); 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng khối lượng 4,943 gam là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,103 gam); 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 02 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,636 gam (thu mẫu giám định 0,331 gam). Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 11,390 gam và 0,636 gam MDMA.

- Tại bản Kết luận giám định số 6679/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng K: 03 nước tiểu thu giữ của Lê Anh A, Bạch Đăng H4, Nguyễn Quỳnh H đều tìm thấy ma túy Methamphetamine.

Đối với Đặng Việt C: Ngày 29/9/2025, C bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố bị cáo, tạm giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 23/9/2025 tại Trạm y tế Đ, phường H, tỉnh Thanh Hóa do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T cung cấp thể hiện: C dương tính với ma túy Methamphetamine. Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T4, ban đầu C không khai nhận hành vi của mình. Đến ngày 19/3/2026, C thay đổi lời khai, thừa nhận hành vi đã cùng Lê Anh A, Bạch Đăng H4 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung nêu trên.

Đối với Lê Anh T1 có mặt tại căn hộ khi Cơ quan Công an kiểm tra hành chính nhưng ngủ tại phòng khác, không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Lê Anh T1, âm tính với chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Quỳnh H có hành vi sử dụng ma túy. H1 không bàn bạc, chuẩn bị công cụ phương tiện hoặc giúp sức cho các đối tượng khác sử dụng ma túy. Nhân thân H1 chưa có tiền án tiền sự, không thuộc diện quản lý cai nghiện theo Luật phòng chống ma túy. Do vậy, không cần cứ để xem xét xử lý hình sự đối với H1. Công an phường V- Hà Nội đã lập hồ sơ đưa H1 đi cai nghiện Trung tâm cai nghiện ma túy số 1 - Công an thành phố T4.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Bị cáo Lê Anh A khai trước khi xảy ra sự việc khoảng một tuần, bị cáo mua số ma túy này của một người phụ nữ không quen biết tên O ở phường V, Quốc Tử G với số tiền 5.500.000 đồng, mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Bị cáo khai không rõ nhân thân lại lịch và thông tin của đối tượng. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại Oppo A58 thu giữ của Lê Anh A, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 thu giữ của Bạch Đăng H4, 01 điện thoại Iphone 11 Promax thu giữ của Nguyễn Quỳnh H3 không liên quan đến hành vi phạm tội, đang lưu giữ tại Thi hành án dân sự thành phố H.

Đối với số ma túy thu giữ trên sàn nhà, Lê Anh A khai là số ma túy còn lại sau khi sử dụng một phần, định cất đi để sử dụng tiếp cho bản thân vào lần sau. C, H1, H không góp tiền, trả tiền cho việc sử dụng ma túy. Do đó, Lê Anh A phải chịu trách nhiệm về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với toàn bộ lượng ma túy thu giữ trên sàn nhà và toàn bộ số ma túy A Tàng T2 trong tủ quần áo. Đối với số ma túy cơ quan Công an điều tra thu giữ của bị cáo Lê Anh A được hoàn lại sau giám định, đề nghị xử lý theo pháp luật.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV5 ngày 20/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Anh A về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 55 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh A từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành từ 14 năm đến 15 năm tù.

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Việt C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bạch Đăng H6 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo được hoàn lại sau giám định đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Oppo A58 thu giữ của Lê

Anh A, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 thu giữ của Bạch Đăng H4, 01 điện thoại Iphone 11 Promax thu giữ của Nguyễn Quỳnh H3 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo và chị H3 để sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T4, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Anh A, Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quỳnh H3; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng do Công an phường V lập ngày 23/9/2025 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15h00' ngày 23/9/2025, tại Phòng 216 H khu đô thị V, thành phố Hà Nội: Bị cáo Lê Anh A có hành vi rủ rê và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại: Methamphetamine) cho nhiều người và hành vi tàng trữ trái phép 11,390 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,636 gam ma túy loại MDMA để sử dụng cho bản thân; các bị cáo Đặng Việt C và Bạch Đăng H4 có hành vi giúp sức cùng với bị cáo A1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại: Methamphetamine) cho nhiều người thì bị Công an phường V, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

- Hành vi của bị cáo Lê Anh A đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Hành vi của các bị cáo Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Quỳnh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chỉ là người được thụ hưởng, không có hành vi giúp sức cho các bị cáo khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; không có hành vi giúp sức cho bị cáo A tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự mà lập hồ sơ đưa H1 đi cai nghiện Trung tâm cai nghiện ma túy số 1 - Công an thành phố T4 là có căn cứ.

Đối với người tên O bán ma túy cho bị cáo A1 tại phố Q, bị cáo A1 không quen biết, không biết họ và địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra không xác định được người tên O có địa chỉ ở đâu, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý có căn cứ.

Đối với Lê Anh T1 là con bị cáo A1 có mặt tại căn hộ khi cơ quan Công an vào bắt quả tang nhưng T3 đang ngủ trong phòng khác, không biết các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không biết bị cáo A1 tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của T3, âm tính với chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Nên cần xét xử hành vi của các bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe các bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Bạch Đăng H là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Đặng Việt C và Lê Anh A là những người có nhân thân xấu: Bị cáo C đã có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích và đang bị khởi tố điều tra về tội: Mua bán trái phép chất ma túy do Công an tỉnh T thụ lý, chưa đưa ra xét xử. Bị cáo Lê Anh A có 02 tiền án đã được xóa án tích và 02 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội đây là tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” đối với cả 02 tội danh bị Tòa án đưa ra xét xử. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Bị cáo Lê Anh A là người khởi xướng, chuẩn bị địa điểm, công cụ, ma túy và mời các bị cáo C, bị cáo H và H1 sử dụng, nên bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án. Tiếp đến là các bị cáo C và H khi được mời chơi ma túy các bị cáo đồng ý ngay và tích cực giúp sức cho Anh trong việc chuẩn bị C2, nghiền ma túy để Anh thực hiện hành vi phạm tội. Nên khi lượng hình HĐXX sẽ xem xét vai trò của các bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp. Về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Anh thực hiện một mình, không có sự giúp sức của đồng phạm, nên bị cáo phải tự chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình.

[6] Về hình phạt: Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 3,524 gam là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,037 gam) còn lại 3,487 gam; 01 túi ni

lông màu trắng bên trong có 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,273 gam đều là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,091 gam) còn lại 0,182 gam; 01 bộ đầu hút dính ma túy Methamphetamine; 01 túi ni lông màu hồng bên trong có 28 viên nén màu hồng và 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,650 gam đều là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,387 gam) còn lại 2,263 gam; 01 một túi ni lông màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng khối lượng 4,943 gam là ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu giám định 0,103 gam) còn lại 4,840 gam; 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 02 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,636 gam (thu mẫu giám định 0,331 gam) còn lại 0,305 gam. Tổng số ma túy hoàn lại sau giám định là: 10,772 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,305 gam ma túy loại MDMA, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Oppo A58 thu giữ của Lê Anh A, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03 thu giữ của Bạch Đăng H4, 01 điện thoại Iphone 11 Promax thu giữ của Nguyễn Quỳnh H3 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo và chị H3 để sử dụng.

[8] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự; Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh A phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Các bị cáo Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 55 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh A 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 06 (sáu) năm (06) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2025.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Việt C 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bạch Đăng H4 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2025.

* Về vật chứng, áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định là: 10,772 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,305 gam ma túy loại MDMA được đựng trong 02 phong bì niêm phong; 01 bộ đầu hút dính ma túy Methamphetamine được niêm phong dán kín bên ngoài. Các vật chứng trên được niêm phong và có chữ ký của Giám định

viên, cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan đến Kết luận giám định số 6642/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng KTHS - K.

- Trả lại cho bị cáo Lê Anh A 01 điện thoại Oppo A58, màu trắng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo Bạch Đăng H4 01 điện thoại Samsung Galaxy A03, màu đen, đã qua sử dụng; trả lại cho Nguyễn Q H1 01 điện thoại Iphone 11 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố T4 và Phòng thi hành án Khu vực 5, thành phố Hà Nội ngày 14/4/2026.

* Về án phí, áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Các bị cáo Lê Anh A, Bạch Đăng H4 và Đặng Việt C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo, áp dụng: Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- TT lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Nội;
- PV06 - Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THA Khu vực 5 - Hà Nội;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Việt Phương